BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do -Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2021

BẢN TIN DỰ BÁO VỤ MÙA

Dự báo nguồn nước và xây dựng kế hoạch sử dụng nước, phục vụ chỉ đạo điều hành cấp nước cho sản xuất nông nghiệp trên các lưu vực sông khu vực Miền núi phía Bắc - Phục vụ đảm bảo an toàn công trình năm 2021

Hồ chứa Huổi Phạ – Tỉnh Điện Biên

(Từ ngày 01/06/2021-31/10/2021)

I. Lượng mưa, dòng chảy đến hồ Hiện tại và Dự báo

1.1. Tổng hợp lượng mưa hiện trạng, dự báo mưa tại các trạm

TT	Trạm	từ .. đến ..	Tổng X (mm)	So với các năm trước (+/- (%))		
				TBNN	2020	2019
I	**Vụ Đông Xuân (thực đo)**	**1/1/2021-31/5/2021**				
1	**Điện Biên**		376	-0	-3	+37
2	**Hua Thanh**		607		+66	
Trung bình			**491**	**0**	**+31**	
II	**Vụ Mùa (dự báo)**	**1/6/2021-31/10/2021**				
1	**Điện Biên**		1.023	+2	-8	+10
2	**Hua Thanh**		1.191		-11	+30
Trung bình			**1.107**	**2**	**-9**	**20**

1.2. Dự báo lượng mưa và dòng chảy đến hồ

TT	Tháng	X (mm)	$X_{3ngày}$ >50mm (số đợt)	$X_{3ngày\ max}$ (mm)	$X_{1ngày\ max}$ (mm)	$Q_{1ngày\ max}$ (m^3/s)	Q_{max} (m^3/s)
*	**Cả vụ**	**1.191,3**	**6,0**	**115,2**	**37,6**	**15,3**	**30,9**
1	Tháng 6	321,5	5,0	78,4	47,8	15,3	30,9
2	Tháng 7	327,7	0,0	59,7	26,0		
3	Tháng 8	328,2	1,0	66,2	39,7	6,2	9,1
4	Tháng 9	166,1	0,0	59,1	26,6		
5	Tháng 10	47,7	0,0				

II. Dự báo vận hành hồ vụ Mùa năm 2021

Tính toán vận hành hồ theo dự báo nguồn nước đến

Tháng	Tuần	$W_{đến}$	$W_{dùng}$	$Z_{hồmax}$	$Z_{đầu}$	$Z_{cuối}$	$W_{hồ}$	$W_{xả}$	$Q_{xả\ max}$
		10^6m^3	10^6m^3	m	m	m	10^6m^3	10^6m^3	m^3/s
Tháng 6	Tuần 1	1,94	-	485,85	484,74	485,64	1,51	1,65	39,12
	Tuần 2	3,32	-	486,03	485,69	485,66	2,16	3,34	41,78
	Tuần 3	1,21	2,06	485,81	485,67	485,57	2,17	1,23	38,50
	Tuần 4	0,74	18,56	485,76	485,59	485,76	2,16	0,82	37,91
	Tuần 5	0,16	3,69	485,75	485,55	485,39	2,16	0,14	37,76
Tháng 7	Tuần 1	1,37	9,47	485,81	485,40	485,57	2,17	1,37	38,50
	Tuần 2	2,14	5,58	485,86	485,38	485,50	2,19	2,06	39,24
	Tuần 3	2,72	14,72	485,83	485,59	485,52	2,16	2,74	38,78

Tháng	Tuần	$W_{đến}$	$W_{dùng}$	$Z_{hồmax}$	$Z_{đầu}$	$Z_{cuối}$	$W_{hồ}$	$W_{xả}$	$Q_{xả\ max}$
		10^6m^3	10^6m^3	m	m	m	10^6m^3	10^6m^3	m^3/s
	Tuần 4	2,23	11,69	485,80	485,54	485,51	2,19	2,19	38,45
	Tuần 5	1,13	1,95	485,82	485,60	485,70	2,17	1,10	38,70
Tháng 8	Tuần 1	1,08	7,95	485,79	485,73	485,58	2,17	1,09	38,29
	Tuần 2	1,54	4,66	485,80	485,65	485,75	2,17	1,64	38,48
	Tuần 3	1,44	8,96	485,78	485,56	485,54	2,17	1,36	38,13
	Tuần 4	2,42	7,78	485,81	485,56	485,39	2,16	2,47	38,62
	Tuần 5	0,70	6,42	485,77	485,41	485,77	2,18	0,68	37,99
Tháng 9	Tuần 1	4,55	15,30	485,88	485,63	485,57	2,20	4,43	39,64
	Tuần 2	1,77	4,46	485,87	485,72	485,69	2,16	1,79	39,39
	Tuần 3	0,87	6,84	485,77	485,71	485,39	2,17	0,95	38,00
	Tuần 4	1,01	6,28	485,77	485,41	485,57	2,16	0,95	38,04
	Tuần 5	0,14	3,62	485,75	485,58	485,58	2,16	0,14	37,73
Tháng 10	Tuần 1	0,58	7,44	485,76	485,59	485,66	2,17	0,54	37,89
	Tuần 2	0,36	4,42	485,76	485,68	485,51	2,16	0,41	37,88
	Tuần 3	0,72	0,20	485,76	485,52	485,62	2,16	0,68	37,89
	Tuần 4	0,41	-	485,76	485,64	485,63	2,16	0,41	37,79
	Tuần 5	0,13	-	485,75	485,64	485,60	2,16	0,14	37,72

III. Kết luận

- *Tình hình nguồn nước hồ:*

+ Tổng lượng mưa thực đo vụ Đông Xuân năm 2021 là 491mm; so với TBNN là tương đương;

+ Tại thời điểm ngày 31/05/2021, dung tích hồ tương đương 81,4% so với Wtb; so với TBNN thấp hơn 6,6 %.

- *Dự báo mưa*: Tổng lượng vụ Mùa từ ngày 01/6 đến 31/10/2021 khoảng 1.107mm, trong đó dự kiến có khả năng xảy ra 6 đợt mưa có $X_{3ngày}$ từ 50 mm trở lên.

- *Dự báo vận hành hồ:* trong vụ Mùa từ ngày 01/6 đến 31/10/2021, dự báo có khả năng phải xả hồ 6 đợt, vào tháng 6 và tháng 9:

+ Tháng có khả năng phải xả lũ nhiều nhất là tháng 6;

+ Thời gian có khả năng phải xả hồ tập trung từ: tuần 2 - tháng 6 đến tuần 3 tháng 6 và tuần 1 - tháng 9 đến tuần 2 tháng 9.

Bản tin tuần tiếp theo sẽ được phát hành vào ngày 01/01/2022.

VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI

PHỤ LỤC

+ Biểu đồ dự báo lượng mưa và dòng chảy đến hồ vụ Mùa năm 2021

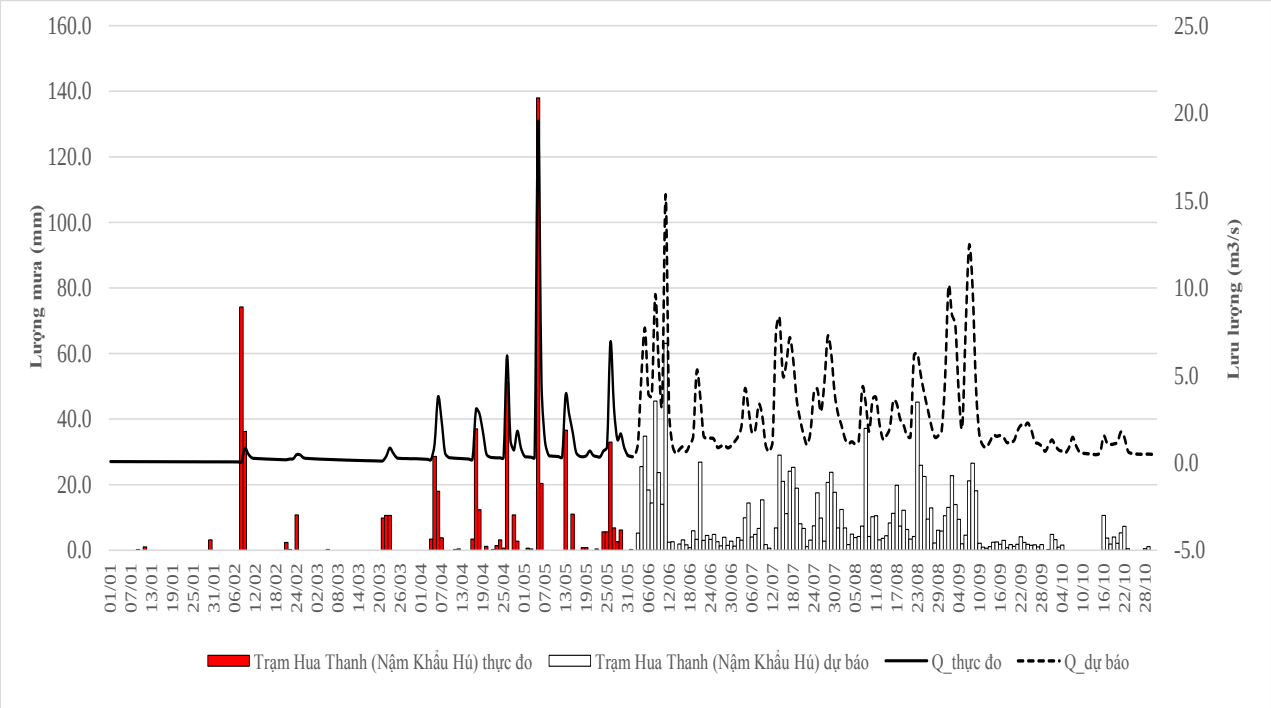
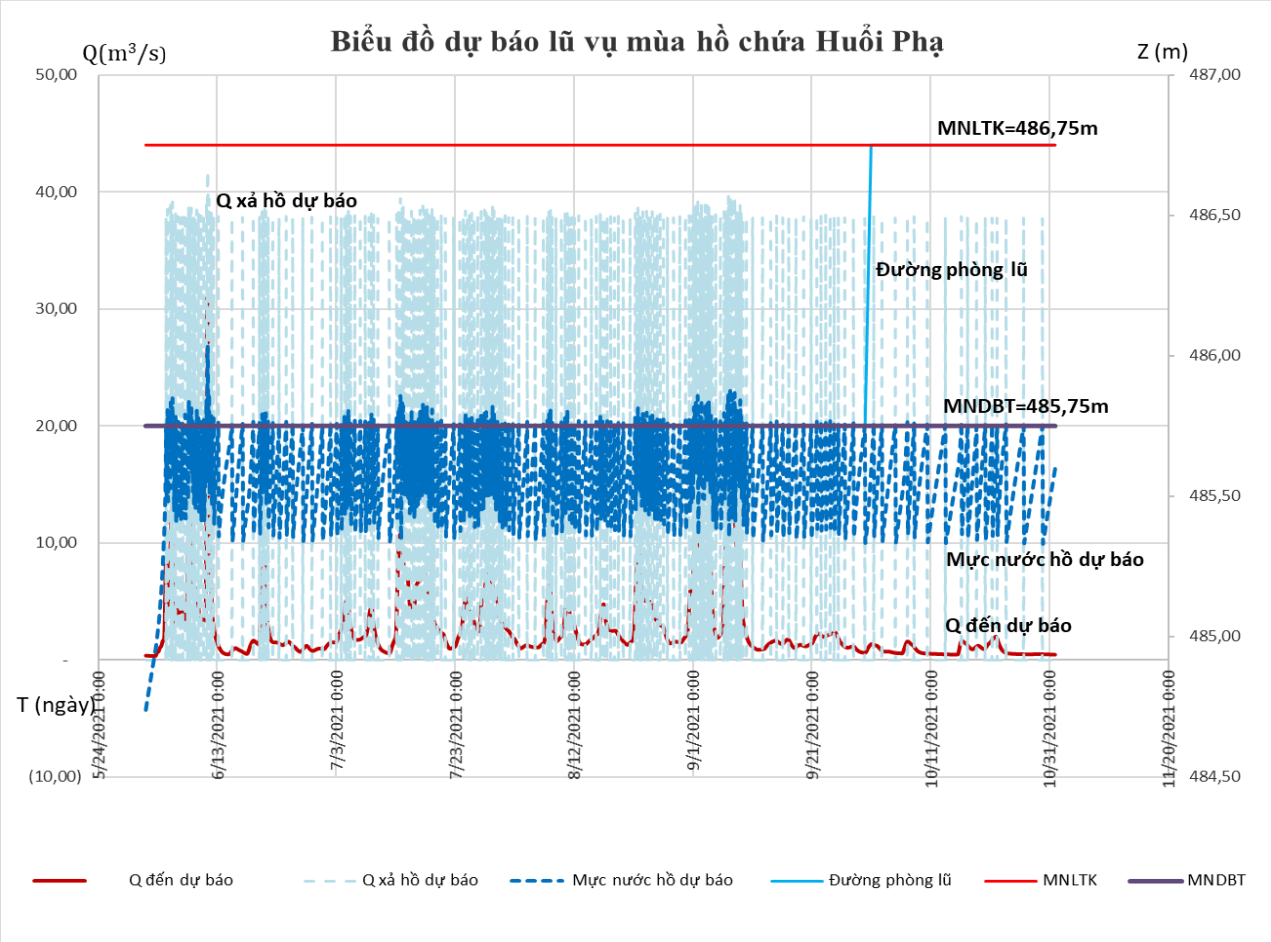
+ Biểu đồ vận hành tích, hồ vụ Mùa năm 2021